CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (HNX: SGC)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	128,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.2%	**6.1%**	**13.8%**

ROE 2024: **33.4%** | +/- YoY ▲ 11.3%

DT thuần *Q1/25*: **167** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 20.0 ▼ 10.7% | YoY ▲ 5.00 ▲ 3.1%

DT thuần *2024*: **708** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 253 ▲ 55.6%

LN gộp *Q1/25*: **47.4** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 4.60 ▼ 8.8% | YoY ▲ 4.00 ▲ 9.2%

LN gộp *2024*: **187** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 87.1 ▲ 87.5%

LN thuần *Q1/25*: **34.2** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 14.5 ▲ 73.4% | YoY ▲ 0.70 ▲ 1.9%

LN thuần *2024*: **119** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 58.2 ▲ 95.0%

LN sau thuế *Q1/25*: **27.3** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 9.90 ▲ 56.9% | YoY ▼ 0.40 ▼ 1.4%

LN sau thuế *2024*: **100** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 48.6 ▲ 94.8%

Kết quả kinh doanh

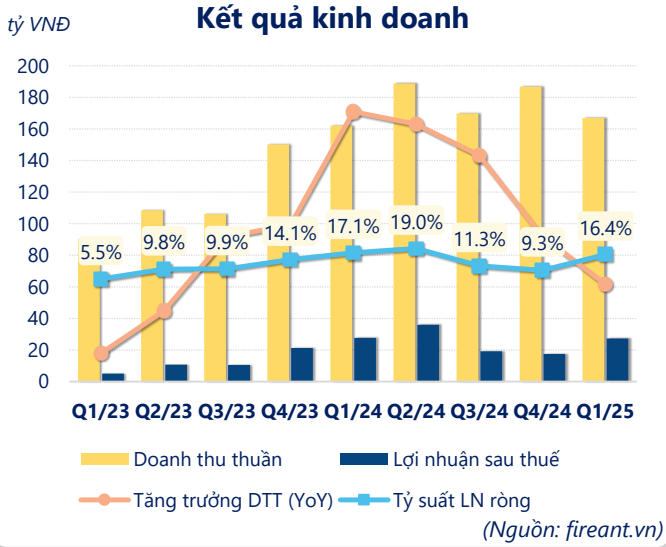

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

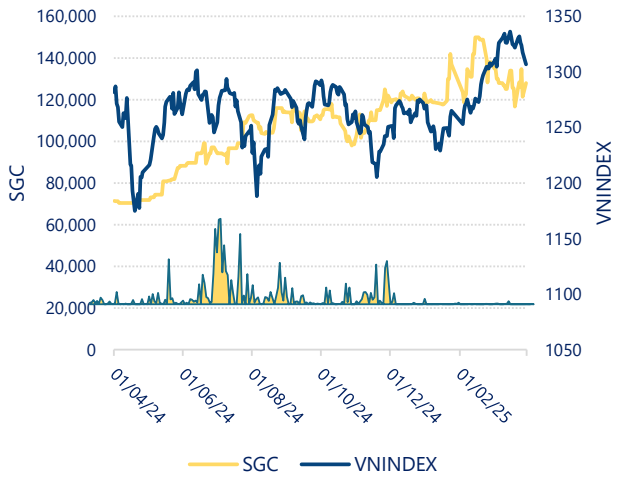

CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (HNX: SGC)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

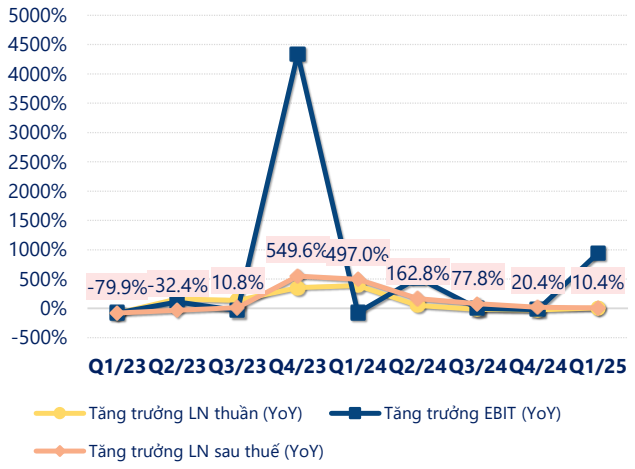

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

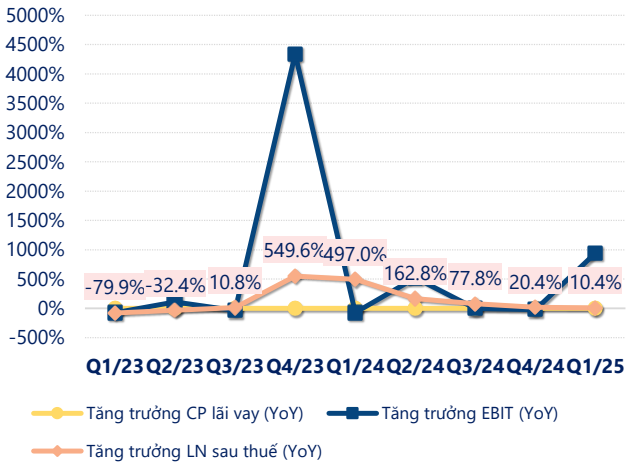

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

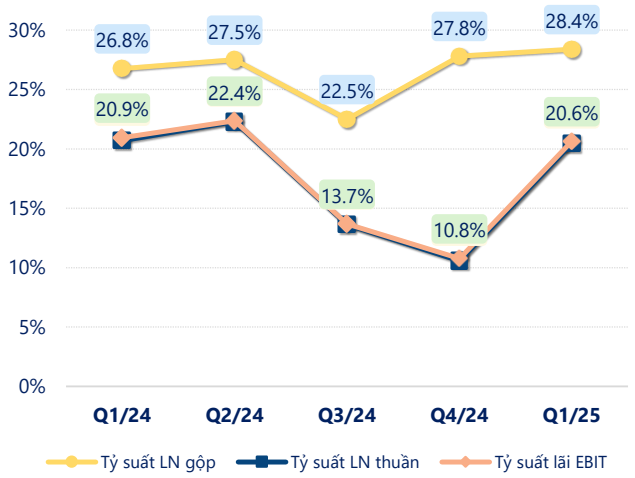

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

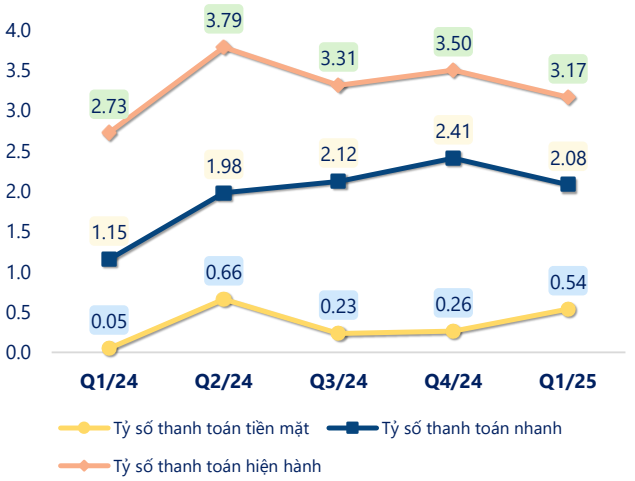

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

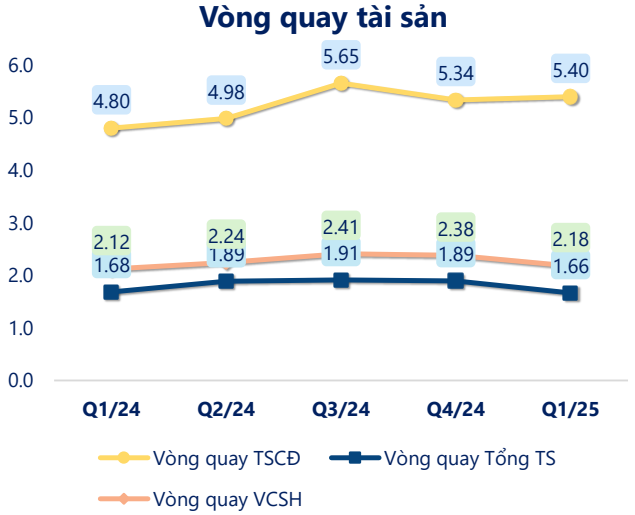

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

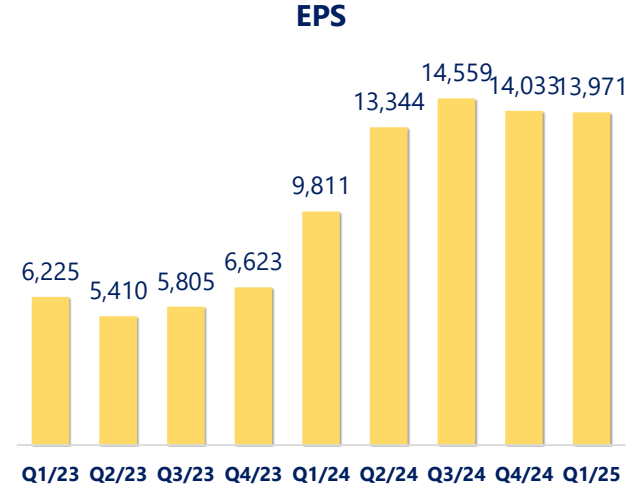

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (HNX: SGC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**167**	**162**	**3.1%**	**708**	**455**	**55.6%**
Giá vốn hàng bán	120	119	0.5%	520	355	46.6%
Lợi nhuận gộp	47.4	43.4	9.2%	187	99.9	87.5%
Doanh thu HĐTC	1.73	1.90	-9.0%	9.71	3.88	150%
Chi phí TC	0.48	0.19	154%	1.86	1.15	61.4%
Chi phí lãi vay	0.22	0.12	86.9%	0.27	0.40	-31.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	8.49	6.97	21.8%	36.3	24.5	48.4%
Chi phí QLDN	**6.01**	**4.60**	**30.6%**	**40.5**	**17.4**	**132%**
LN thuần từ HĐKD	34.2	33.5	1.9%	119	60.8	95.0%
Lợi nhuận khác	**0.08**	**0.29**	**-71.9%**	**0.74**	**1.01**	**-27.1%**
LN trước thuế	34.2	33.8	1.3%	119	61.8	93.0%
Lợi nhuận sau thuế	**27.3**	**27.7**	**-1.4%**	**100**	**51.4**	**94.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**27.3**	**27.7**	**-1.4%**	**100**	**51.4**	**94.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

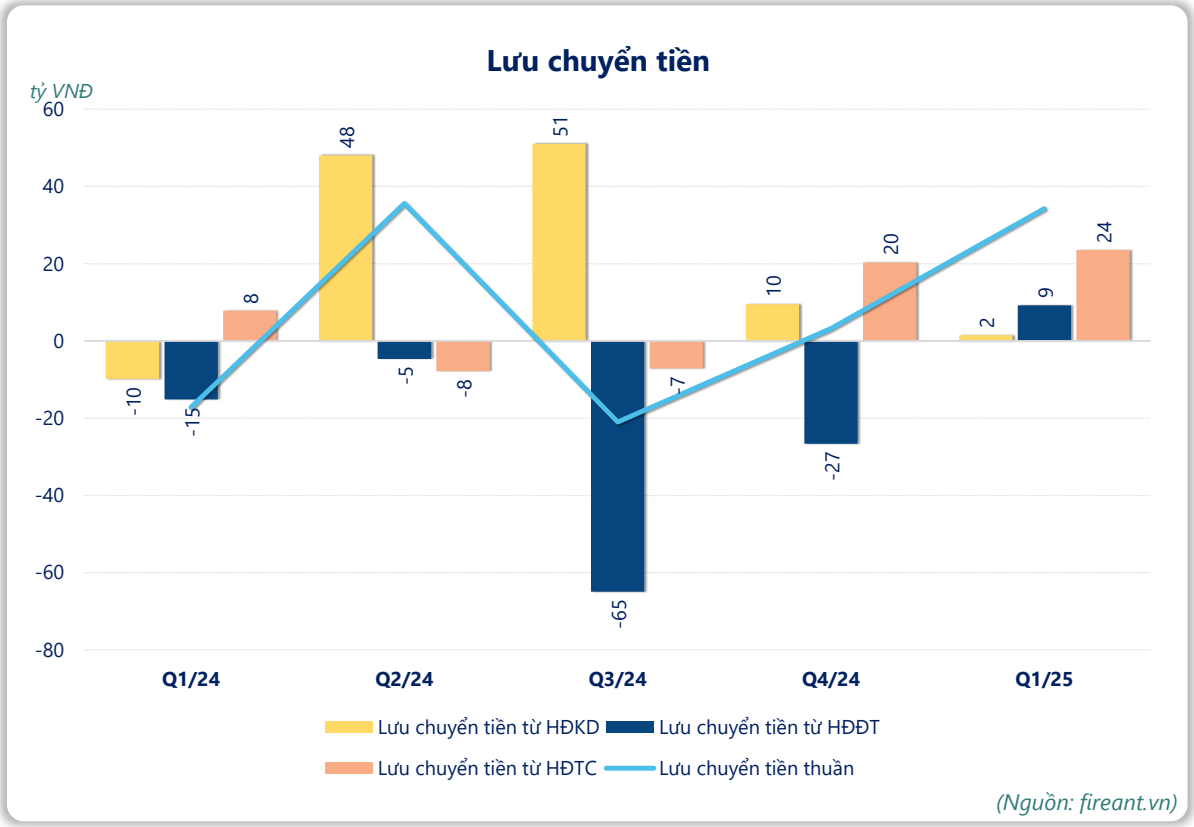

(Nguồn: fireant.vn)